

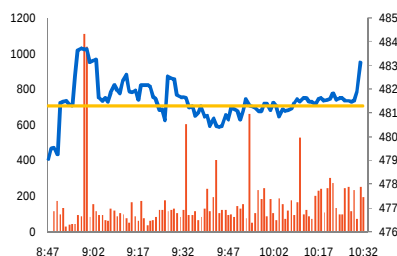
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	483.15	↑ 1.86	0.39%
KLGD (tỷ ck)	21.10	↑ 6.51	44.59%
GTGD (tỷ đồng)	486.59	↑ 194.15	66.39%
Tổng cung (tỷ ck)	35.77	↑ 0.63	1.80%
Tổng cầu (tỷ ck)	30.89	↓ -1.40	-4.34%
Giao dịch NN			
KL mua (tỷ ck)	2.55	↓ -0.18	-6.42%
KL bán (tỷ ck)	2.06	↑ 0.74	55.54%
Giá trị mua (tỷ đồng)	96.91	↑ 9.71	11.14%
Giá trị bán (tỷ đồng)	72.43	↑ 24.62	51.49%

Biến động trong ngày



Nhận định thị trường:



Phiên hôm nay VN-Index tiếp tục tiến sát tới vùng kháng cự ở gần mức đỉnh cũ. Trong nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, BVH và VPL đã có sự điều chỉnh khi lực cung áp đảo lượng cầu. Thị trường có dấu hiệu điều chỉnh giảm khi mặt bằng giá nhìn chung thoái trào nhẹ, toàn sàn có hơn 110 mã giảm giá.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index vẫn trong vùng kháng cự mạnh, áp lực bán có thể tiếp tục tăng ở vùng đỉnh cũ của VN-Index 483 – 488 điểm, đặc biệt trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trên công cụ Relative Strength Index của VN-Index và khoảng 40% số mã cổ phiếu đã xuất hiện phân kỳ giảm ngắn hạn. ADX vẫn nằm mức 14 – 16, quá thấp để khẳng định một xu thế nào cho VN-Index.

Về mặt vĩ mô, trên thị trường bắt đầu có những sự bình luận về CPI tháng 5. Tuy nhiên, những thông tin về giá cả hàng hóa, năng lượng, dịch vụ vẫn chưa có những chuyển biến rõ rệt. Bên cạnh đó, giá cả hàng hóa thế giới vẫn có xu hướng tiếp tục leo thang. Một số chuyên gia có đưa ra mức dự báo CPI tháng 5 ở mức độ xoay quanh mức 1,7% - 2% (MoM). Về phía NĐT, có vẻ như họ chưa có niềm tin cho một sự thay đổi “thần kì” nào trong vấn đề tốc độ tăng của CPI tháng 5. Và điều đó cũng được thể hiện qua xu hướng của mặt bằng lãi suất vẫn duy trì mức cao trên thị trường.

Teddy Pham

Director, Head of Research

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Chúng tôi cho rằng, khi tăng tới vùng 483-488 điểm, VN-Index có dấu hiệu phân phối đỉnh ngắn hạn, trong đó nhóm vốn hóa lớn và một số cổ phiếu đã tăng nhiều phiên trước đó có dấu hiệu điều chỉnh giảm. Bên cạnh đó, việc cố gắng tính toán và dự đoán CPI tháng 5 của giới đầu tư cũng có thể làm dấy lên sự lo ngại mang tính tâm lý trên thị trường. Có khả năng chỉ số VN-Index sẽ có điều chỉnh giảm. Loại trừ nhóm vốn hóa lớn, một số mã đã tăng trước đó có thể giảm về mức đáy thấp nhất trong 3 tháng qua (hỗ trợ). VN-Index có hỗ trợ mạnh tại 465 điểm.

Thông tin đáng chú ý:

- Giá thực phẩm ở Hà Nội và tp. HCM có dấu hiệu giảm nhẹ, trong đó giá rau xanh các loại giảm giá mạnh, còn giá các thực phẩm khác vẫn chưa có dấu hiệu giảm do nguồn cung khan hiếm. Các chuyên gia dự báo giá thực phẩm có xu hướng giảm trong thời gian đầu hè.
- Từ ngày 11/5, giá gas trong nước tăng thêm 4.000 đồng/bình. Chỉ trong 10 ngày qua giá gas đã điều chỉnh tăng tới 30 – 35.000đ/bình.
- 70% mặt hàng thuốc tây đã tăng giá, trong đó thuốc nhập khẩu tăng giá từ 5-8%, thuốc sản xuất trong nước tăng 10-40%.
- Giá mù cao su được các tiểu thương mua trực tiếp tại các phân cây của người dân đã lên tới 850 đồng/độ, tương đương 26.000-30.000 đồng/lít mù tươi và gần 39.000 đồng/kg mù tạp (tăng lên mức kỉ lục ngay từ đầu mùa). Trước đó, các DN ngành nhựa cũng tỏ ra lo ngại trước nguy cơ tăng giá mạnh của nguyên liệu nhập khẩu đầu vào.
- Xu hướng cho thấy giá hàng hóa thế giới vẫn tiếp tục leo thang. HSBC nâng dự báo giá vàng-bạc trong năm 2011 lên mức cao hơn (bình quân 1.525\$/ounce). Giá dầu tăng trở lại, lên sát mức 114\$/thùng.
- Trung Quốc chính thức tăng giá điện bán cho Việt Nam thêm 13%. Các DN sản xuất bày tỏ lo ngại việc tăng giá điện. Nhiều chuyên gia nước ngoài cảnh báo giá than có nguy cơ tăng cao do nhu cầu tái thiết của Nhật Bản. Giới chuyên gia dự báo giá than đá thế giới có thể tăng từ mức 5 - 10% trong năm nay.
- Về phía ngân hàng, lượng tiền gửi tại các NHQD tiếp tục giảm mạnh do tiền đồng “chuyển” về các NHTMCP với mức lãi suất “đi đêm” cao hơn nhiều. Mặt bằng lãi suất cho vay tiếp tục tăng cao, có nơi lên tới 27%/năm.

Các thông tin chủ yếu xoay quanh về mặt bằng giá cả tiêu dùng, đặc biệt là giá nhu yếu phẩm sinh hoạt và giá năng lượng, nguyên vật liệu. Tình hình thế giới với mức giá hàng hóa tăng cao sẽ gây áp lực mạnh tới thị trường nội địa. NĐT có thể sẽ không đặt nhiều kì vọng với mức tăng CPI trong tháng 5, và e ngại về lạm phát trong năm 2011 khi hiện tại đã đến giữa tháng 5 nhưng xu hướng hàng hóa chưa có chiều hướng giảm mạnh, đặc biệt là các mặt hàng năng lượng.

Bên cạnh đó, lãi suất ngày càng có xu hướng tăng cao. Lượng tiền gửi giảm tại các NHQD là một dấu hiệu cho thấy điều đó. Tình hình tháng 5 cho thấy hoạt động của các NHTM vẫn căng thẳng và đang thể hiện sức ép từ chính sách thắt chặt tiền tệ.

Khuyến nghị:

- NĐT nên giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu trong phiên sắp tới đặc biệt với mã cổ phiếu đã tăng trước đó.
- NĐT giữ tiền mặt có thể chờ đợi mức giá hấp dẫn hơn.

HNX:

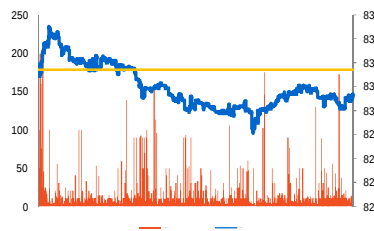
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	82.71 ↓	-0.23	-0.28%
KLGD (triệu ck)	18.63 ↓	-6.33	-25.35%
GTGD (tỷ đồng)	243.56 ↓	-103.79	-29.88%
Tổng cung (triệu ck)	33.59 ↓	-8.20	-19.63%
Tổng cầu (triệu ck)	30.87 ↓	-11.93	-27.87%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.39 ↓	-0.81	-67.49%
KL bán (triệu ck)	0.47 ↓	-0.50	-51.43%
Giá trị mua (tỷ đồng)	7.10 ↓	-12.19	-63.18%
Giá trị bán (tỷ đồng)	7.51 ↓	-8.25	-52.37%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



- HNX-Index tiếp tục thể hiện sự đuối sức tại mức kháng cự mang tính thay đổi xu thế. Thanh khoản tiếp tục suy giảm với các chỉ báo Relative Strength Index và Money Flow có dấu hiệu rơi lại về vùng Quá Bán. Xác suất phá vỡ được xu thế giảm trong ngắn hạn trở yếu hơn. Khả năng HNX-Index tiếp tục kênh xu thế giảm tương đối cao. Đường +DI vẫn nằm chìm trong vùng dưới 20, sức tăng giá quá yếu, ADX trở lại mức 32 – 35 khẳng định xu thế HNX vẫn là giảm.
- Hầu hết các mã cổ phiếu đã tăng giá trước đó đều có dấu hiệu phân phối đỉnh ngắn hạn và có xu hướng giảm nhẹ và từ từ về mức hỗ trợ gần nhất.
- Một số mã thanh khoản cao như KLS, PVX, SHN, VND... có thể giảm về mức hỗ trợ là giá thấp nhất trong 3 tháng qua, tương ứng mức HNX-Index có thể giảm về vùng 80 điểm.
- Một số mã cổ phiếu tiếp diễn đà tăng giá, tuy nhiên lực bán quá mạnh khiến cuối phiên giá cổ phiếu cũng thu hẹp đà tăng. KLGD tăng cao đột biến và đã tăng suy yếu cho thấy tín hiệu điều chỉnh ở cận kề.
- Những tín hiệu kỹ thuật trên diện rộng cho thấy khả năng từ giờ đến cuối tuần, HNX sẽ có lượng cổ phiếu giảm ngày càng áp đảo.

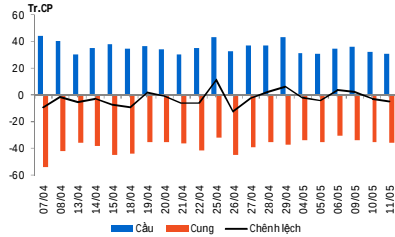
Chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ tiếp tục điều chỉnh giảm trong tuần này. Tuy nhiên mức giảm mạnh chỉ diễn ra trên các mã đã tăng giá trước đó. HNX-Index nhận hỗ trợ mạnh tại vùng 78 – 80 điểm. Chúng tôi cho rằng ngưỡng 78 – 80 có thể là mức an toàn để có thể xem xét giải ngân một phần tiền.

Khuyến nghị:

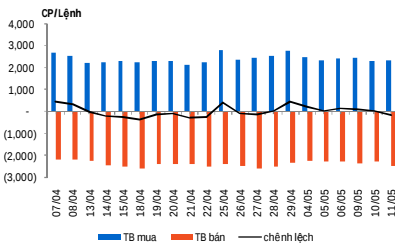
- NĐT nên giảm mạnh tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu, đặc biệt với các mã đã tăng mạnh trước đó.
- NĐT giữ tiền mặt chưa nên tham gia vào thị trường.

HSX:

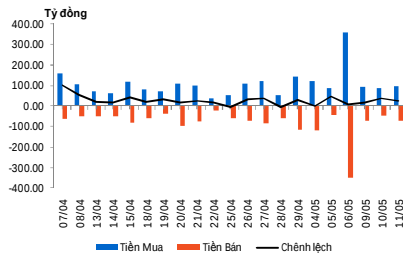
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

Tính bình quân, nhóm vốn hóa lớn đã không duy trì được đà tăng mạnh khi BVH và VPL giảm mạnh. Mặc dù vậy MSN và VNM lại tăng rất mạnh, cuối phiên VNM khớp lệnh mức giá trần. Toàn sàn mặt bằng giá suy giảm nhẹ, trong khi nhóm vốn hóa lớn vẫn tăng nhẹ trong phiên hôm nay, hỗ trợ VN-Index tăng điểm nhẹ. Xu hướng giằng co của VN-Index diễn biến phụ thuộc vào sự bất thường của lượng cầu vào các mã MSN, BVH, VPL. Đợt giao dịch mở cửa, VN-Index giảm 2.22 điểm với MSN và BVH giảm mạnh. Tuy nhiên sau đó VN-Index tăng trở lại theo sự phục hồi của nhóm vốn hóa lớn, đặc biệt là VNM được khớp với giá trần. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index tăng nhẹ 1.86 điểm lên mức 483.15 điểm (+0.38%).

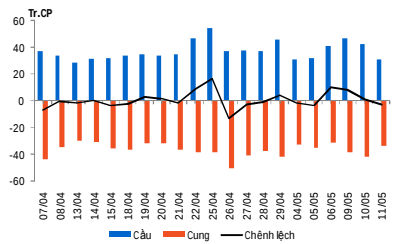
Thanh khoản hôm nay tăng nhẹ, nhưng vẫn duy trì mức thấp. Toàn phiên trên HSX có 21,6 triệu đơn vị cổ phiếu được khớp lệnh trong phiên, tương đương với 517 tỷ đồng, trong đó có hơn 6 triệu cổ phiếu là giao dịch thỏa thuận. KLGD chủ yếu tập trung trên các bluchips và cổ phiếu ngân hàng. Trên toàn sàn, nhiều penny có mức giá khớp gần giá sàn hoặc dư mua trắng trợn.

Mã TNC tiếp tục tăng trần phiên thứ 4 liên tiếp, với KLGD tăng vọt đột biến. HLG tăng trần phiên thứ 2, và KLGD cũng tăng đột biến giống như TNC.

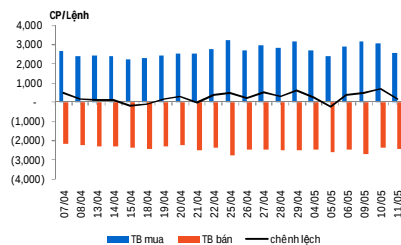
Phiên hôm nay khối ngoại giao dịch cầm chừng và giảm mạnh lượng mua ròng. Họ mua vào 2.54 triệu đơn vị, tương đương hơn 99 tỷ đồng, bán ra 2.1 triệu đơn vị, tương đương 77 tỷ đồng. Lượng mua ròng giảm gần 1 triệu đơn vị so với phiên trước đó, đạt gần 22 tỷ đồng. Các mã được giao dịch mạnh là CTG, FPT, HAG, PVD,...

HNX:

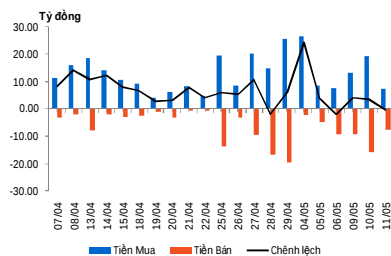
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

HNX có một phiên suy giảm ngay trước đường kháng cự xu thế giảm được cho là ngưỡng nhảy cảm. Đóng cửa phiên giao dịch, HNX-Index giảm 0.23 điểm xuống mức 82.71 điểm (-0.27%). Trên toàn sàn có tới hơn 120 mã cổ phiếu giảm giá, trong đó hầu hết các mã cổ phiếu bluchips, thanh khoản cao, và một số mã đã tăng mạnh trước đó đều giảm giá mạnh. PVG, BVS, SRB đều giảm giá. PSI và OCH cũng chứng lại đà tăng khi áp lực bán tăng mạnh vào cuối phiên.

Thanh khoản hôm nay sụt giảm trầm trọng khi chỉ có 14,7 triệu đơn vị được khớp lệnh trong phiên, tương đương với chưa đầy 195 tỷ đồng. Thanh khoản vẫn tập trung trên nhóm bluchips như KLS, VND, PVX, SHN, BVS... nhưng giảm mạnh so với bình quân 5 phiên giao dịch gần đây. Ngược lại thanh khoản trên một số ít ỏi các mã tăng giá lại có dấu hiệu tăng mạnh do lực bán tăng.

Hôm nay khối ngoại giao dịch rất ít trên HNX. Họ mua vào chưa đến 400,000 đơn vị, giá trị mua gần 7,1 tỷ đồng. NĐTNN bán ra 470,000 đơn vị, tương đương chỉ 7,5 tỷ đồng. Giao dịch nhiều nhất trên mã PVS. Kế tiếp đó là VCG, PGS, PVX...

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVX-Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam: đăng ký thoái 19.6% vốn tại PVE.

- Tên tổ chức thực hiện giao dịch: Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam
- Mã chứng khoán: PVE
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 1,567,235 CP
- Tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 19.59%
- Số lượng cổ phiếu đăng ký bán: 1,567,235 CP
- Mục đích thực hiện giao dịch: Cơ cấu danh mục đầu tư của Tổng công ty
- Phương thức giao dịch: Thỏa thuận
- Ngày dự kiến bắt đầu giao dịch: 11/05/2011
- Ngày dự kiến kết thúc giao dịch: 08/07/2011.

PTL- CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí sẽ mua tối đa 10 triệu cổ phiếu quỹ

HĐQT PTL vừa quyết định sẽ mua lại tối đa 10 triệu cp để làm cổ phiếu quỹ, tương đương 10% số cổ phiếu đang lưu hành.

Theo PTL, công ty sẽ dùng lợi nhuận để lại chưa phân phối để mua số cổ phiếu này nhằm bình ổn giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán.

Thời gian dự kiến mua từ ngày 16/05 đến 17/08.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 3 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 25 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PSG (tăng 4.35%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVE (giảm 6,12%), PGS (giảm 4,62%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,5% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 5,44 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 11/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,200	2,600	↓ -1.37	0.63	21.18	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,100	39,200	↓ -3.77	0.64	39.23	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8,100	74,000	↓ -3.57	0.70	5.00	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,500	667,200	↓ -4.62	0.96	1.62	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	8,700	4,900	↓ -1.14	0.57	4.03	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,500	25,300	↓ -2.06	0.78	20.20	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	7,200	4,700	↑ 4.35	0.67	31.30	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	8,000	451,800	↑ 2.56	0.80	6.02	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	6,500	36,800	↓ -1.52	0.61	4.51	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	22,700	35,300	↓ -2.99	1.32	3.43	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	18,400	231,100	↓ -2.65	1.10	2.75	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	9,200	240,500	↓ -6.12	1.61	4.20	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,500	904,700	↓ -2.88	0.87	9.71	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,300	33,700	↑ 0.62	0.70	8.23	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	7,600	231,800	↓ -2.56	0.74	3.37	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,800	9,700	↓ -2.50	0.75	10.00	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	19,900	307,900	↓ -0.50	1.68	5.32	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	14,000	36,200	↓ -3.45	3.26	6.01	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	13,700	891,600	↓ -1.44	0.60	5.15	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	9,000	-	→ 0.00	0.77	19.86	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	36,000	203,110	↓ -0.55	2.15	5.82	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,800	363,090	↓ -1.43	1.23	7.54	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,900	20,980	↓ -0.27	2.49	11.10	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	9,600	130,330	↓ -1.03	0.85	6.63	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	51,500	176,900	↓ -1.90	3.97	19.74	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,900	126,820	↓ -0.45	1.94	26.18	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	6,200	56,450	↓ -1.59	0.80	48.92	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,600	8,420	→ 0.00	0.73	1.96	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	5,800	89,160	→ 0.00	0.55	11.73	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,700	15,460	↓ -4.29	0.61	7.60	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,600	17,420	↓ -0.93	0.96	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,700	7,060	→ 0.00	0.67	N/A	HSX

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Đô thị Đà Nẵng	23.00	1,127,000	15,000	23/5/2011	Từ 28/04/2011 đến 16/05/2011
Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn-TNHH MTV	167.00	2,635,000	10,000	18/5/2011	
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	Từ 31/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011
CTCP Khai Thác và Chế Biến Khoáng sản Lào Cai	HSX	85	14/4/2011
CTCP Thủy Điện -Điện Lực 3	HSX	95	19/4/2011
Công ty Cổ Phần Thống Nhất	HSX	82	20/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Quân đội	HSX	730	27/04/2011
CTCP Khai thác và Chế biến KS Bắc Giang	HSX	168	28/04/2011
Công ty cổ phần Thẻ ký 21	HSX	193	29/04/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
FPT	53,000	52,500	-0.94	48,690
KTB	22,700	22,200	-2.20	46,624
VNM	109,000	114,000	4.59	25,646
CTI	29,800	29,900	0.34	24,660
SSI	20,500	20,200	-1.46	18,400

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	14,800	14,300	-3.38	17,380
THV	11,000	10,700	-2.73	16,187
PVG	13,900	13,500	-2.88	12,330
PVX	13,900	13,700	-1.44	12,268
PGS	17,300	16,500	-4.62	11,068

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
NVN	16,000	16,800	800	5.00
TNC	14,000	14,700	700	5.00
RIC	12,100	12,700	600	4.96
FDC	24,600	25,800	1,200	4.88
TMS	23,000	24,100	1,100	4.78

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SAP	7,200	7,700	500	6.94
TMX	10,100	10,800	700	6.93
CAP	20,200	21,600	1,400	6.93
SJ1	21,900	23,400	1,500	6.85
GHA	11,700	12,500	800	6.84

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VSG	4,000	3,800	-200	-5.00
HTI	8,000	7,600	-400	-5.00
NTB	10,200	9,700	-500	-4.90
ST8	14,500	13,800	-700	-4.83
TRI	4,200	4,000	-200	-4.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VIE	10,000	9,300	-700	-7.00
D11	37,200	34,600	-2,600	-6.99
PMS	11,500	10,700	-800	-6.96
C92	14,400	13,400	-1,000	-6.94
V21	17,500	16,300	-1,200	-6.86

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	23,778	FPT	21,209
HAG	9,647	SJS	6,889
PVD	6,157	PVD	6,320
VCF	5,917	SSI	4,582
CTG	5,631	MSN	4,090

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	3,618	PVS	3,643
VCG	1,166	VCG	1,261
PVX	465	PVC	919
DXP	309	WSS	560
PGS	264	PGS	367

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339